

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 47/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 21-8-2024
V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Khánh Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Đức Thọ
2. Bà Nguyễn Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kỳ – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Như Mai Trang - *Kiểm sát viên*

Ngày 21 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 52/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024 về “*tranh chấp ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 30/2024/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Phan Thành T, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 8 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Phan Thành T trình bày:

Ông T tự nguyện chung sống với bà Nguyễn Thị H và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Lộc Ninh vào năm 2002. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc và đã sống ly thân từ năm 2008 đến nay. Nay nhận thấy không thể hàn gắn và quay lại sống chung được nữa nên ông T xin ly hôn với bà H.

Về con chung: Ông T và bà H có 02 con chung tên Phan Thị Quỳnh N, sinh ngày 13/11/2002 và Phan Thành L, sinh ngày 28/6/2004. Con sống chung với ông T

từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay và hiện các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra ông T và bà H không có con nuôi.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông T và bà H không có tài sản chung và nợ chung.

Do ở xa không thể đến Tòa án tham gia tố tụng nên ông T có đơn xin được vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết, xét xử vụ án.

Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị H vắng mặt không có lý do.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt làm việc. Căn cứ biên bản xác minh ngày 02/7/2024 của Tòa án xác minh tại Công an xã L và qua làm việc với bà Nguyễn Thị T là mẹ ruột của bà H, xác định: bà H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước và sống cùng nhà với bà T. Hiện bà H đi làm ăn xa, thỉnh thoảng có về địa phương.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án cho bà H theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến, không giao nộp tài liệu chứng cứ và không có mặt theo các thông báo, quyết định của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh phát biểu ý kiến:

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không chấp hành pháp luật, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo văn bản tố tụng theo luật định. Việc xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục cấp tổng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh không có kiến nghị gì về tố tụng.

- Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội Đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan Thành T.

+ Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Phan Thành T và bà Nguyễn Thị H

+ Về con chung: Đã trưởng thành, không có yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét

+ Về T sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có nên không đề nghị HĐXX xem xét

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các T liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: Ông Phan Thành T có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị H nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là “Tranh chấp ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Xét bị đơn cư trú tại xã L, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải

quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa ông T vắng mặt đã có đơn xin xét xử vắng mặt, bà H vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông T và bà H tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 07 ngày 24/12/2002 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện Lộc Ninh nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa ông T và bà Hương là hợp pháp.

[3] Đối với yêu cầu xin ly hôn của ông T, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo đơn khởi kiện và lời khai của ông T trong quá trình giải quyết vụ án thì giữa ông T và bà H đã phát sinh mâu thuẫn từ năm 2008. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên đã sống ly thân từ năm 2008 cho đến nay. Đối với bà H, tại phiên Tòa bà vắng mặt, trong quá trình giải quyết Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng bà H không đến làm việc cũng như tham gia hòa giải để đưa ra ý kiến và biện pháp hàn gắn mâu thuẫn vợ chồng. Tại biên bản làm việc của Tòa án với bà Nguyễn Thị T là mẹ ruột của bà H, bà T cũng xác định bà H và ông T đã không còn sống chung hơn 10 năm nay. Như vậy, có căn cứ để xác định tình trạng hôn nhân giữa ông T và bà H đã trầm trọng, không có khả năng hàn gắn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông T

[4] Về con chung: Căn cứ lời khai của ông T và tài liệu có trong hồ sơ thể hiện ông T và bà H có 02 con chung tên Phan Thị Quỳnh N, sinh ngày 13/11/2002 và Phan Thành L, sinh ngày 28/6/2004. Hiện con đã trưởng thành, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có nên không xem xét.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tHvụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông T phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ. Bà H không phải chịu án phí DSST

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 39 Bộ luật dân sự;

- Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phan Thành T

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Phan Thành T và bà Nguyễn Thị H

2. Về con chung: Đã trưởng thành

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có

4. Về án phí: Ông T chịu 300.000đ án phí Hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tiền số 0006077 ngày 26/02/2024.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước ;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- CC.THADS huyện Lộc Ninh;
- UBND xã L;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Duyên